

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH PHÚ THỌ
Số: 02/2021/QĐST - DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
T, ngày 02 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị H Mai.

Căn cứ Hồ sơ Hòa giải số: 02/2021/HS-HG ngày 29/4/2021 về việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng*” giữa:

Người khởi kiện: **Ông Hoàng Văn D**, sinh năm 1973 và bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1975;

Đều ở địa chỉ: khu Mìn 2, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Người bị kiện: **Anh Hà Minh Th**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: khu 1, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Việt H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: khu 10, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ các điều: 32, 33, 34 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, và các bên đều có yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 23/12/2020, con ông D bà K là cháu Hoàng Thị Thu H1, sinh năm 2005 điều khiển xe gắn máy đã va chạm giao thông với xe ô tô BKS: 24C-042.65 do anh Hà Minh Th điều khiển tại đường liên xã thuộc xóm M, xã M. Hậu quả, cháu H1 chết vào ngày 24/12/2020. Công an huyện T đã có quyết định không khởi tố vụ án.

Những người trong hàng thừa kế thứ nhất của cháu H gồm: bố đẻ là ông D và mẹ đẻ là bà K; ngoài ra không còn ai thuộc hàng thừa kế thứ nhất của cháu H1. Ông D, bà K là người đại diện hợp pháp cho Bị hại (cháu Hoàng Thị Thu H1).

Ông D, bà K và ông H, anh Th thống nhất thỏa thuận anh Lê Việt H (là chủ sở hữu của xe ô tô BKS: 24C-042.65) có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho ông D, bà K gồm: tiền mai táng phí, chi phí điều trị, tổn thất về tinh thần tổng số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Sau khi xảy ra tai nạn, anh H đã đưa cho gia đình ông D bà K số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng). Nay, anh H còn phải thanh toán cho ông D bà K số tiền còn lại là 38.000.000đ (ba mươi tám triệu đồng). Xác nhận, ngày 17/6/2021 anh H đã thanh toán cho ông D, bà K số tiền 38.000.000đ (ba mươi tám triệu đồng).

2. Về chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu chi phí Hòa giải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện;
- Hòa giải viên;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị H Mai

